

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-PT
Ngày: 29-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết.

Các Thẩm phán: Ông Văn Công Dân, bà Đinh Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 382/2020/TLPT-HS ngày 28/12/2020, đối với bị cáo Nguyễn Văn N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N** (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 16/11/1990, tại Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú trước khi phạm tội: Thôn 02, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1957 và bà Đặng Thị Y, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là bà Đỗ Thị Thúy H đã ly hôn năm 2019, hiện đang chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Kim T nhưng không đăng ký kết hôn, bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2009/HSST ngày 07/01/2009, bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 06 tháng 21 ngày tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngày 21/6/2016, bị khởi tố về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999, nhưng sau đó đã được đình chỉ giải quyết vụ án do người bị hại rút đơn yêu cầu.

Ngày 10/01/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử lý vi phạm hành chính áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường vì đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 10/6/2020 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Vĩnh T, ông Đặng Quang L, bà Hồ Thị T không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/7/2020, Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô loại Sirius, nhãn hiệu Yamaha, biển số 47P5-6554 đi từ nhà trọ tại Thôn 02, xã E, huyện C lên khu vực vòng xoay thuộc Km 5, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để tìm mua ma túy, tại đây N gặp một người đàn ông tên “Bờm” (không rõ nhân thân, lai lịch), N nói với “Bờm” là muốn mua ma túy thì được “Bờm” bán cho 02 gói ni lông bên trong có chứa ma túy với giá tiền là 200.000 đồng. Sau khi mua được, N cất vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà trọ tại Thôn 02, xã E và trả xe mô tô cho anh T rồi đi bộ ra khu vực phía trước nhà trọ thì bị Công an huyện C kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tang vật gồm 02 gói ni lông chứa chất tinh thể màu trắng, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn N thu giữ được các dụng cụ liên quan đến việc sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ: 01 gói ni lông màu xanh da trời có kích thước dài 2,5cm x rộng 0,6cm và 01 gói ni lông màu xanh lá cây có kích thước dài 2,9cm x rộng 0,6cm chứa chất ma túy loại Methamphetamine.

Thu giữ các dụng cụ liên quan đến việc sử dụng ma túy gồm:

- 01 chai thủy tinh có chứa nước, cao 08cm, đường kính đáy 5cm, đầu chai bằng nhựa trong suốt, nối với chai thủy tinh bằng băng keo đen, nắp chai bằng nhựa màu đỏ, có đục 02 lỗ tròn gắn với một đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh lá cây, dài 14cm và 01 ống thủy tinh có bầu tròn, cong dạng chữ V, dài 16cm, bầu tròn đường kính 1,6cm.

- 01 nắp bằng nhựa màu vàng, có đục 01 lỗ, trong gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 17cm; 01 hộp quẹt gas bằng nhựa màu trắng nhãn hiệu Vina dài 7,8cm, vòi thoát gas gắn với 01 đoạn ruột bút bi dài 03cm; 03 đoạn ống nhựa màu xanh da trời, đã hàn kín 01 đầu, bên trong không chứa gì, có kích thước: 01 ống dài 2,6cm x rộng 0,6cm; 02 ống dài 2,7cm x rộng 0,6cm, 01 ống thủy tinh hình chữ V dài 09cm, có bầu tròn đường kính 1,6cm; 01 chai nhựa trong suốt, có chứa nước, cao 8cm đường kính đáy 5,8cm, nắp chai có đục 01 lỗ tròn, gần miệng chai có đục 01 lỗ tròn, gắn một đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng dài 04cm.

- 01 túi nilông trong suốt, miệng túi có viền màu xanh da trời, kích thước 3,6cm x 3,6cm, bên trong không chứa gì; 02 ống thủy tinh trong suốt, dài 20cm, đường kính 0,3cm; 01 ống nhựa màu xanh lá cây, dài 27cm, đường kính 0,3cm; 01 ống nhựa màu xanh da trời, dài 28cm, đường kính 0,3cm; 01 ống nhựa màu trắng, dài 27cm, đường kính 0,3cm; 01 ống nhựa màu tím, dài 27cm, đường kính

0,3cm; 04 đoạn ống nhựa màu xanh da trời, hàn kín 01 đầu, bên trong không chứa gì, có 02 ống dài 3cm x rộng 0,6cm và 02 ống dài 3,1cm x rộng 0,6cm, 01 ống nhựa màu xanh lá cây, hàn kín 01 đầu, bên trong không chứa gì, kích thước dài 3cm x rộng 0,6cm; 01 ống nhựa màu đỏ, hàn kín một đầu, bên trong không chứa gì, kích thước dài 3,8cm x rộng 0,6 cm; 01 ống nhựa màu đỏ, bên trong không chứa gì, kích thước dài 3,8cm x rộng 0,3cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu sáng bạc, dài 14cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu sáng bạc, tay cầm bằng nhựa màu đen, chiều dài 21,5cm; 01 hộp quẹt gas, bằng nhựa màu đỏ, hiệu Hoàng Luân Vina dài 7,5cm; 01 túi vải màu tro, kích thước dài 20cm x rộng 20 cm.

Tại bản Kết luận giám định số 649/GĐMT-PC09 ngày 23/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Phong bì thứ nhất: Chất tinh thể đựng trong 01 gói nylon màu xanh da trời được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1027 gam, loại Methamphetamin. Phong bì thứ hai: Chất tinh thể đựng trong 01 gói nylon màu xanh lá cây được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1337 gam, loại Methamphetamin.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST, ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/11/2020, bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn N giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin xét xử bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 15/7/2020, Nguyễn Văn N đang tàng trữ trái phép 0,2364 gam chất ma túy, loại Methamphetamin nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện C phát hiện bắt quả tang. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù mà bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy trong toàn xã hội; mặt khác, bị cáo còn có nhân thân xấu. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N - Giữ nguyên Bản án sơ hình sự thẩm số 28/2020/HS - ST ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 15/7/2020.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Sở Tư Pháp;
- THA hình sự huyện Cư Kuin;
- THADS huyện Cư Kuin;
- Bị cáo;
- Những TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Triết